TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH PHƯỚC** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ – ST
Ngày: 08 – 4 – 2019
Tranh chấp: "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Long;**
Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hoa;
2. Ông Phạm Ngọc Minh;
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Quang Trung – Thư ký Tòa án;
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Văn Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 82/2019/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐ – HPT ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1992.
2. Bị đơn: Ông Lê Duy Q, sinh năm 1988.

Cùng trú tại: thôn PA1, xã PV, huyện Ninh Phước, Ninh Thuận.

Bà V có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Q vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

1. Trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Duy Q đến với nhau hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc, quen nhau năm 2017, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 30/2018 ngày 02 – 4 – 2018. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng từ tháng 01 năm 2019 xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do ông Quân đi nhậu về kiếm chuyện cãi vả, sau khi sinh con thì cãi vả nhiều hơn. Vì vậy, tháng 01 năm 2019 giữa bà và ông Q sống ly thân không ai quan tâm chăm sóc gì cho nhau, mạnh ai nấy sống. Nay bà xác định tình cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà xin ly hôn với ông Q.

Về con chung: Bà với ông Q sống chung với nhau có 01 con chung tên Lê Nguyễn Hồng U, sinh ngày 14 – 11 – 2018. Nếu ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung và không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Duy Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án không nhận được văn bản thể hiện ý kiến cũng như yêu cầu của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác minh mối quan hệ tranh chấp; Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án, nhưng tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật vì nhiều lần không đến phiên tòa theo giấy triệu tập; tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đảm bảo về thành phần, nguyên tắc xét xử; tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đủ, đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm; Thư ký chấp hành đúng quyền hạn, trách nhiệm theo quy định. Về nội dung vụ án, sau khi phân tích Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà V, tuyên xử bà V được ly hôn ông Q; giao con chung cho bà V tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục; Về cấp dưỡng nuôi con chung bà V không yêu cầu, nên không xem xét; Về tài sản và nợ chung không có nên không xem xét giải quyết; Về án phí bà V phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng V có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước giải quyết vụ án hôn nhân của ông, bà. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước.

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Duy Q đã được Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Q.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng V và ông Lê Duy Q kết hôn có đăng ký là hoàn toàn hợp pháp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống ông, bà nảy sinh mâu thuẫn, sống ly thân không quan tâm chăm sóc cho nhau, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Về phía bị đơn từ khi Tòa án thụ lý cho đến phiên tòa xét xử hôm nay ông Q không có ý kiến gì về việc ly hôn của bà V, chứng tỏ ông Q không tha thiết bảo vệ hạnh phúc gia đình. Nên cần xử cho bà Nguyễn Thị Hồng V được ly hôn với ông Lê Duy Q để ông, bà sớm ổn định cuộc sống.

[3]. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Nguyễn Hồng U, sinh ngày 14 – 11 – 2018. Bà V yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét con chung từ khi bà V với ông Q sống ly thân bà V vẫn chăm sóc và nuôi dưỡng con chu đáo phát triển tốt vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà V.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Hồng V không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét giải quyết.

[5]. Về tài sản và nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBNTQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ sự phân tích trên thấy rằng ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13.

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 208, Điều 227, Điều 271, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

+ Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng V. Bà Nguyễn Thị Hồng V được ly hôn với ông Lê Duy Q.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Hồng V tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung dưới 18 tuổi tên Lê Nguyễn Hồng U, sinh ngày 14 – 11 – 2018.

Ông Lê Duy Q được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng V phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà V đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0018024 ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Bà V đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- CCTHADS huyên Ninh Phước;
- UBND xã Phước Vinh (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Long